

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2022/HS-ST

Ngày: 4-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phùng Văn Thông

2. Bà Lê Thị Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện K sát nhân dân huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Nhung - K sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Dương Văn Q; Sinh ngày 09/11/1977; Trú tại: thôn N, xã C, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Mạnh K, Sh năm 1954 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị H, Sh năm 1955; Vợ: Lương Thị Vân, Sh năm 1982; Con: có 02 con (lớn Sh năm 2005, nhỏ Sh năm 2011).

Tiền án: 01. Tại bản án số 107/2021/HS-ST ngày 25/8/2021 của TAND thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Dương Văn Q 01 năm 6 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” và buộc Q phải chịu 200.000 đồng án phí HSST. Ngày 24/12/2021, Q đã chấp hành nộp xong tiền án phí HSST và chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 30/10/2022 đến nay chưa được xóa án tích.

Tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 01/7/2009, Q bị Công an huyện Vĩnh Tường ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính (hình thức phạt tiền: 200.000 đồng) về hành vi “Trộm cắp tài sản”

- Ngày 31/8/2009, Q bị TAND huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 32/2009/HSST. Q đã chấp hành xong toàn bộ bản án và đã được xóa án tích.

- Ngày 17/8/2017, Q bị TAND quận Long Biên, thành phố Hà Nội ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày 03/8/2017. Ngày 15/6/2019 Q đã chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị bắt bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2023 đến ngày 21/4/2023 chuyển tạm giam đến nay có mặt tại phiên tòa

* *Người bị hại:* Ông Bùi Văn S, Sinh năm 1964; Trú tại: Thôn M, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt)

* *Người làm chứng:*

- Anh Chu Văn P, Sinh năm 2003 (vắng mặt)

- Anh Vũ Đức T, Sinh năm 1985 (vắng mặt)

Cùng trú tại: Trú tại: Thôn M, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Văn Q là đối tượng nghiện ma túy đã có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài” chưa được xóa án tích, không có công ăn việc làm nên nảy Sh ý định đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 18/4/2023, Q đi bộ từ nhà ở của Q đến xã T, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc với mục đích xem ai có tài sản gì để sơ hở thì trộm cắp. Đến khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, khi đi đến trước cổng nhà ông Bùi Văn S, Q phát hiện tại sân gần cổng ra vào nhà ông S có dựng 01 xe mô tô BKS: 88F7-1082 nhãn hiệu SYM, loại ANGEL, màu sơn nâu, chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa điện, xe không có người trông coi, quản lý nên Q đã nảy Sh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô này để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Q quan sát thấy cửa cổng nhà ông S chỉ cài then không khóa nên Q mở cửa cổng, đi đến vị trí để chiếc xe mô tô trên rồi dắt xe lùi ra ngoài cổng, Q dắt xe tiến lên phía trước khoảng 1m, đầu xe hướng về phía đường QL2A thì bị anh Vũ Đức T, Sh năm 1985, anh Chu Văn P, Sh năm 2002 cùng trú tại thôn M, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện hành vi trộm cắp tài sản của Q nên truy hô “trộm, trộm”. Cùng lúc này lực lượng Công an xã T đang làm nhiệm vụ phát hiện cùng ông Bùi Văn S, anh

Vũ Đức T và anh Chu Văn P bắt giữ Q. Công an xã T đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Angel, loại xe nữ, màu sơn nâu, có số khung: DNFM90B4X045029, số máy: HB045029 BKS: 88F7-1082, xe đã cũ và đã qua sử dụng, K tra bên trong cốp xe không phát hiện đồ vật, tài sản gì. Tài sản được dán giấy niêm P theo quy định.

- 01 chiếc chìa khóa của xe mô tô BKS 88F7-1082 được đựng trong một P bì thư, dán kín niêm P theo quy định.

- Thu giữ trên người Dương Văn Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, loại A37f, mặt lưng màu hồng, mặt trước màu trắng, số IMEI 1: 863898034418957, số IMEI 2: 863898034418940, điện thoại đã cũ và đã qua sử dụng đựng trong 01 phòng bì thư, dán kín niêm P theo quy định.

Sau khi lập biên bản quả tang, xác minh ban đầu Công an xã T đã báo cáo và chuyển toàn bộ hồ sơ, vật chứng của vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 18/4/2023, sau khi tiếp nhận hồ sơ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã phối hợp cùng các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường và tổ chức các hoạt động điều tra theo quy định của pháp luật.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 297/YC-CQDDT, yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Tường tiến hành định giá xác định giá trị 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại Angel, màu sơn nâu, có số khung: DNFM90B4X045029, số máy: HB045029 BKS: 88F7-1082, xe đã cũ và đã qua sử dụng mà Dương Văn Q đã trộm cắp của ông Bùi Văn S.

Ngày 19/4/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Tường có bản kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐGTTHS kết luận chiếc xe mô tô trên có giá 1.000.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã thông báo nội dung bản kết luận định giá tài sản nêu trên cho ông Bùi Văn S và Dương Văn Q biết. Ông S và Dương Văn Q đều đồng ý với nội dung kết luận định giá, không ai có ý kiến thắc mắc gì.

Tại cơ quan điều tra, Dương Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô BKS: 88F7-1082 của ông Bùi Văn S như đã nêu trên. Lời khai của Q phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án .

Tại bản Cáo trạng số: 75/CT-VKS-VT ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Viện K sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Dương Văn Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện K sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 18/4/2023. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, đồng thời đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, K sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố của Viện K sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 00 ngày 18/4/2023 tại nhà ông Bùi Văn S, trú tại thôn M, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, Dương Văn Q là người có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” lợi dụng sơ hở đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại Angel, màu sơn nâu BKS: 88F7 – 1082, xe đã cũ và đã qua sử dụng của ông Bùi Văn S thì bị bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại Angel, màu sơn nâu BKS: 88F7 – 1082, xe đã cũ và đã qua sử dụng và 01 chìa khóa xe; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, loại A37f. Trị giá tài sản Q chiếm đoạt được là 1.000.000 đồng.

Tài sản do Dương Văn Q trộm cắp chỉ có giá trị 1.000.000 đồng nhưng Q đã có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nên hành vi nêu trên của Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá ...dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các

trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

b) Đã bị kết án về tội này ..., chưa được xóa án tích mà còn vi phạm”.

Như vậy, việc Viện K sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai.

[3]. Về tính chất và mức độ của hành vi phạm tội: Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội bị quần chúng nhân dân lên án. Đối chiếu với yêu cầu phòng chống tội phạm ở địa phương, hiện nay trên địa bàn huyện Vĩnh Tường nói riêng cũng như trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc nói chung tình hình trộm cắp tài sản có chiều hướng gia tăng. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh trước pháp luật, M có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh chống tội phạm.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân: Bị cáo là người có nhận thức bình thường, có hiểu biết nhất định về pháp luật, có 01 tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*”, nhân thân xấu: Ngày 01/7/2009, Q bị Công an huyện Vĩnh Tường ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính (hình thức phạt tiền: 200.000 đồng) về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”; Ngày 31/8/2009, Q bị TAND huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 06 tháng tù giam về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo bản án số 32/2009/HSST. Q đã chấp hành xong toàn bộ bản án và đã được xóa án tích; Ngày 17/8/2017, Q bị TAND quận Long Biên, thành phố Hà Nội ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày 03/8/2017. Ngày 15/6/2019 Q đã chấp hành xong quyết định. Bị cáo không lấy đó làm bài học, không chịu tu dưỡng bản thân, bất chấp quy định của pháp luật tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác.

Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử bị cáo “*thành khẩn khai báo*” nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, Hội đồng xét xử có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhưng nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ý thức tuân thủ pháp luật trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo làm nghề tự do, thu nhập thấp, không ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên không có khả năng thi hành án. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản ông Bùi Văn S không yêu cầu Dương Văn Q phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại Angel, màu sơn nâu, có số khung: DNFM90B4X045029, số máy: HB045029 BKS: 88F7-1082, xe đã cũ và đã qua sử dụng và 01 chìa khóa xe thu giữ ngày 18/4/2023 là tài sản hợp pháp của ông Bùi Văn S, ông S mua lại chiếc xe trên của ông Hoàng Bá V, trú tại thị V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc vào khoảng tháng 5/2016. Ngày 09/6/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã trả lại các tài sản trên cho ông S. Ông S nhận lại tài sản và không có ý kiến thắc mắc gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, loại A37f, mặt lưng màu hồng, mặt trước màu trắng, số IMEI 1: 863898034418957, số IMEI 2: 863898034418940, điện thoại đã cũ và đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của Dương Văn Q, Q không sử dụng chiếc điện thoại này vào hành vi trộm cắp tài sản, do vậy cần trả lại cho Q chiếc điện thoại di động nêu trên nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Dương Văn Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn Q 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 18/4/2023).

Về các vấn đề khác: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Trả lại cho Dương Văn Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, loại A37f, mặt lưng màu hồng, mặt trước màu trắng, số IMEI 1: 863898034418957, số IMEI 2: 863898034418940, điện thoại đã cũ và đã qua sử dụng nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Bị cáo Dương Văn Q phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CA huyện Vĩnh Tường;
- THADS huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu HS + VP;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hồng Giang